



BÁO CÁO CẬP NHẬT TUẦN 4 – THÁNG 5

26/05 – 30/05/2025

CTCP TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ TÀI SẢN FIDT



Website
www.fidt.vn



Điện thoại
1900 988 908



Trụ sở TP.HCM
Tầng 10, Hà Phan Building,
17 – 19 Tôn Thất Tùng, Q.1, TP.HCM



FIDT Nha Trang
56 Bùi Thiện Ngộ (B4), KĐT VCN
Phước Hải, TP. Nha Trang



FIDT Hà Nội
Tầng 26, Mipec Tower,
229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

XU HƯỚNG VN – INDEX

❖ Diễn biến trong tuần (19/05 – 23/05):

Chỉ số VN-Index kết tuần tại 1,314.5 điểm, tăng khoảng 13 điểm so với cuối tuần trước. Thị trường diễn biến tích cực trong phần lớn thời gian, nhờ sự hỗ trợ từ nhóm cổ phiếu bất động sản, dầu khí và công nghiệp. Tuy nhiên, áp lực chốt lời bắt đầu xuất hiện khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự 1,320 điểm, khiến nhịp tăng có phần chững lại vào cuối tuần.

❖ Thanh khoản và tâm lý thị trường:

Thanh khoản duy trì ở mức cao, bình quân GTGD vượt 20,000 tỷ đồng/phiên, cao hơn trung bình 5 phiên trước đó. Dòng tiền vẫn luân chuyển giữa các nhóm ngành, đặc biệt là midcap và nhóm cổ phiếu hưởng lợi từ chính sách. Tâm lý nhà đầu tư nhìn chung tích cực, trong khi phân tích kỹ thuật cho thấy xu hướng ngắn hạn vẫn được hỗ trợ bởi nền giá và các chỉ báo MA, RSI.

❖ Kịch bản tuần này (26 – 30/5):

VN-Index dự kiến dao động trong vùng 1,300–1,330 điểm, với hỗ trợ mạnh tại 1,305–1,310 điểm. Nếu chỉ số giữ vững vùng này và thanh khoản cải thiện, xu hướng tăng có thể được củng cố và hướng tới mốc 1,340 điểm. Ngược lại, nếu áp lực bán gia tăng khiến VN-Index thủng hỗ trợ, vùng 1,270 điểm sẽ là mục tiêu điều chỉnh tiếp theo.

❖ Khuyến nghị:

Nhà đầu tư nên duy trì danh mục cân bằng, ưu tiên cổ phiếu có nền tảng cơ bản tốt và hưởng lợi từ vĩ mô. Có thể giải ngân thăm dò tại vùng hỗ trợ, tránh mua đuổi ở vùng kháng cự. Đồng thời cần cơ cấu danh mục, chốt lời một phần với các mã đã tăng mạnh và chưa có động lực tăng trưởng rõ ràng trong ngắn hạn.

Biểu đồ giá VNINDEX



Nguồn: FIDT tổng hợp

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

❖ Khối ngoại:

Dòng tiền khối ngoại tiếp tục xu hướng rút ròng trong tuần qua trên cả kênh khớp lệnh và thỏa thuận. Lực bán tập trung mạnh vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như VHM, FPT và VRE, trong khi nhóm ngân hàng như STB, MBB lại được mua ròng. Điều này phản ánh sự thận trọng nhất định trước các yếu tố định giá và triển vọng hồi phục, đặc biệt tại nhóm bất động sản dù giá tăng mạnh trong tuần.

❖ Nhóm ngành:

Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển rõ rệt sang nhóm bất động sản, khi chỉ số ngành này tăng tới 10.6% trong tuần. Một số nhóm khác như công nghiệp, y tế, bảo hiểm cũng ghi nhận mức tăng nhẹ. Ở chiều ngược lại, các nhóm ngân hàng, thực phẩm, bán lẻ và công nghệ bị điều chỉnh nhẹ do áp lực chốt lời và thiếu thông tin hỗ trợ ngắn hạn. Mức giảm chủ yếu mang tính kỹ thuật và chưa phản ánh sự rút lui mạnh của dòng tiền.

❖ Nhận định:

Mặc dù khối ngoại duy trì xu hướng bán ròng, dòng tiền nội vẫn đóng vai trò dẫn dắt thị trường. Trong tuần tới, dòng tiền có thể tiếp tục tập trung vào nhóm bất động sản, công nghiệp và ngân hàng nhờ kỳ vọng kết quả kinh doanh cải thiện trong nửa cuối năm. Nhà đầu tư nên chú trọng quan sát dòng tiền luân chuyển giữa các nhóm ngành để kịp thời điều chỉnh danh mục cho phù hợp.

Bảng tổng hợp xu hướng dòng tiền

Thông kê giao dịch trong Tuần				Diễn biến chỉ số ngành (L2)	
Tổng kê GDKN				Phân nhóm ngành	1W
GTGD ròng			(389.9)	Bất động sản	10.6%
Top mua ròng	Giá CP	1W %	Giá trị GDr	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4.5%
FUEVFVND	31,570	-1.3%	570.7	Y tế	2.2%
STB	41,800	5.0%	519.2	Bảo hiểm	2.0%
MBB	24,650	0.0%	293.7	Ô tô và phụ tùng	1.5%
Top bán ròng	Giá CP	1W %	Giá trị GDr	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.9%
VHM	68,800	18.6%	(1,176.3)	Xây dựng và Vật liệu	0.4%
FPT	117,100	-3.2%	(678.4)	Ngân hàng	-0.2%
VRE	25,650	4.7%	(252.1)	Thực phẩm và đồ uống	-0.2%
Tổng kê GDTD				Bán lẻ	-0.4%
GTGD ròng			(1,118.70)	Tài nguyên Cơ bản	-0.7%
Top mua ròng	Giá CP	1W %	Giá trị GDr	Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.9%
FPT	117,100	-3.2%	83.9	Dịch vụ tài chính	-1.6%
PNJ	79,000	-2.5%	61.3	Hóa chất	-2.0%
NLG	34,650	2.1%	56.0	Dầu khí	-2.5%
Top bán ròng	Giá CP	1W %	Giá trị GDr	Du lịch và Giải trí	-3.0%
FUEVFVND	31,570	-1.3%	(558.9)	Công nghệ Thông tin	-3.1%
TCB	30,150	2.4%	(241.2)	Truyền thông	-3.3%
MWG	64,200	0.6%	(163.8)		

Nguồn: FIDT tổng hợp

THẾ GIỚI

❖ Kinh tế & Thị trường Thế giới:

Tuần qua, thị trường toàn cầu chịu áp lực từ lo ngại về chính sách tiền tệ và triển vọng kinh tế Mỹ sau loạt dữ liệu cho thấy tăng trưởng chững lại. Đồng USD suy yếu mạnh với chỉ số DXY giảm 2%, phản ánh kỳ vọng FED sẽ giữ nguyên lãi suất. Trong tuần tới, nhà đầu tư sẽ theo dõi sát biên bản họp FOMC và dữ liệu PCE – thước đo lạm phát ưa thích của FED – để đánh giá định hướng chính sách trong quý II.

❖ Thị trường tài chính:

Chứng khoán Mỹ điều chỉnh trong tuần với S&P 500 và Nasdaq giảm hơn 2.4%, phản ánh áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng mạnh. Trong khi đó, thị trường châu Á phân hóa: Nhật Bản và Hàn Quốc giảm nhẹ do đồng nội tệ mạnh lên ảnh hưởng xuất khẩu, còn Hồng Kông tăng 1.1% nhờ dòng vốn ngoại và kỳ vọng nới lỏng chính sách từ Trung Quốc. Dòng tiền toàn cầu đang thận trọng hơn, chuyển dịch tạm thời sang vàng và tiền kỹ thuật số.

❖ Thị trường hàng hóa:

Thị trường hàng hóa ghi nhận biến động trái chiều. Giá vàng tăng mạnh 5.6% trong tuần, đạt 3,365.8 USD/oz nhờ đồng USD suy yếu và nhu cầu trú ẩn gia tăng. Trong khi đó, giá dầu Brent giảm 1% do lo ngại tăng trưởng toàn cầu suy yếu và nguồn cung dồi dào. Giá Bitcoin tiếp tục đà tăng dài hạn, dù điều chỉnh nhẹ cuối tuần. Các yếu tố địa chính trị và chính sách tiền tệ sẽ tiếp tục là lực kéo chính của hàng hóa trong tuần tới.

Bảng tổng hợp chỉ số thị trường thế giới

Chứng khoán Mỹ	Current/Closed	1D	1W	1M	YTD	1Y
Dow Jones	41,603.1	-0.6%	-2.5%	3.7%	-2.2%	6.5%
S&P 500	5,802.8	-0.7%	-2.6%	5.0%	-1.3%	9.4%
Nasdaq 100	20,915.7	-0.9%	-2.4%	7.6%	-0.5%	11.2%
Chứng khoán Châu Á						
CSI 300	3,882.3	-0.8%	-0.2%	2.5%	-1.3%	7.8%
HK 50	23,601.3	0.2%	1.1%	7.4%	17.7%	26.8%
JP225	37,160.5	0.5%	-1.6%	4.1%	-6.9%	-3.8%
KS11	2,592.1	-0.1%	-1.3%	1.8%	8.0%	-3.6%
Tỷ giá						
DXY	99.1	-0.9%	-2.0%	-0.4%	-8.6%	-5.4%
USD/JPY	142.6	-1.0%	-2.1%	-0.8%	-9.3%	-9.2%
USD/VND	25,954.0	-0.1%	0.1%	-0.3%	1.9%	1.9%
Thị trường hàng hóa						
Bitcoin	108,200.7	-2.3%	4.9%	14.3%	15.6%	56.2%
Gold F	3,365.8	2.2%	5.6%	2.0%	27.4%	44.2%
Brent	64.8	0.5%	-1.0%	-3.1%	-13.2%	-21.1%
HRC Steel	903.0	0.0%	0.9%	-4.3%	27.4%	14.5%
Lợi suất TPCP (%)						
U.S. 2YR/10YR spread	31.3	15.3%	0.0%	0.0%	-5.5%	-164.8%
US 10YR yield	4.5	-0.5%	1.4%	6.0%	-1.4%	0.9%
VN 10YR yield	3.2	0.0%	0.1%	-0.1%	1.8%	4.6%

Nguồn: FIDT tổng hợp

LƯU Ý VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Quý nhà đầu tư nên đọc kỹ các rủi ro mà chúng tôi có dự phòng và đề cập trong báo cáo cũng như nhận diện về rủi ro thị trường để có lựa chọn đầu tư hiệu quả. Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này phản ánh đánh giá của FIDT tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi theo tình hình doanh nghiệp và thị trường từng thời kỳ mà không phải thông báo. Ngoài ra, FIDT và các nhân sự của FIDT có quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến các cổ phiếu, cơ hội đầu tư liên quan đề cập tại báo cáo này mà không phải thông báo. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt của nhà đầu tư. Mọi quan điểm đầu tư tại tính năng này được đưa ra dựa trên nhận định, dự đoán thị trường với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận và hạn chế rủi ro cho nhà đầu tư. Tuy nhiên, nhà đầu tư nhận thức được rằng kết quả đầu tư sẽ phụ thuộc vào nhiều yếu tố và do đó chúng tôi không cam kết bất kỳ mức độ lợi nhuận nào đối với việc đầu tư của nhà đầu tư. Nhà đầu tư là người quyết định đầu tư, do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư của mình. Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi FIDT. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của FIDT. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn quý khách hàng!



BÙI VĂN HUY

Giám đốc khối Nghiên cứu & Đầu tư

E huy.bui@fidt.vn

Nguyễn Viết Nhật

Chuyên viên phân tích

E nhat.nguyen@fidt.vn

Nguyễn Kim Dũng

Chuyên viên phân tích

E dung.nguyen@fidt.vn

ĐOÀN MINH TUẤN

Trưởng phòng Nghiên cứu & Đầu tư

E tuan.doan@fidt.vn

Hà Kim Thành

Chuyên viên phân tích

E thanh.kim@fidt.vn

Trần Vũ Bảo

Chuyên viên phân tích

E bao.tran@fidt.vn

 www.fidt.vn

 1900 988 908

 **Trụ sở TP.HCM**
Tầng 10, Hà Phan Building,
17 – 19 Tôn Thất Tùng, Q.1, TP.HCM

 **FIDT Nha Trang**
56 Bùi Thiện Ngộ (B4), KĐT VCN
Phước Hải, TP. Nha Trang

 **FIDT Hà Nội**
Tầng 26, Mipec Tower,
229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội